

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 23

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 27 tháng 04 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang hai mươi ba, hàng thứ năm từ dưới lên, chúng ta đọc một đoạn văn tự:

“Vãng Sanh Luận Chú của đại sư Đàm Loan nói: Trong ba bậc vãng sanh của kinh Vô Lượng Thọ, tuy hạnh có cao thấp, nhưng thủy đều phát tâm vô thượng Bồ-đề. Tâm vô thượng Bồ-đề này chính là tâm nguyện làm Phật; tâm nguyện làm Phật chính là tâm độ chúng sanh; tâm độ chúng sanh tức là tâm nhiếp thủ chúng sanh về cõi nước có Phật”. Chúng ta xem tới đây, đây là một đoạn ngắn. Đại sư Đàm Loan là đại đức chú giải Vãng Sanh Luận trong ba kinh một luận của Tịnh độ, rất nhiều đại đức xưa cho rằng ngài đúng ra phải là tổ sư của Tịnh độ tông. Nếu là tổ sư, thì ngài ở trước ngài Thiện Đạo, đối với sự tu học Tịnh độ, hoằng dương Tịnh độ, ngài có công hiển thù thắng. Vãng Sanh Luận do Bồ-tát Thiên Thân viết, đây là bài báo cáo tâm đắc tu học Tịnh tông của Bồ-tát Thiên Thân, khi truyền tới Trung Quốc thì bài luận này trở thành kinh sách chủ yếu của Tịnh tông, gọi là ba kinh một luận. Hiện nay là năm kinh một luận, hai kinh kia, một là do cư sĩ Ngụy Nguyên thời tiền Thanh, đã đem quyển cuối cùng trong phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện ghép vào sau ba kinh, trở thành bốn kinh; đại sư Ấn Quang đem chương Đại Thế Chí Viên Thông của kinh Lăng-nghiêm ghép vào sau bốn kinh, trở thành năm kinh một luận, năm kinh do đây mà có. Kinh văn của năm kinh một luận cũng không dài, cho nên in năm kinh một luận thành một quyển thì vẫn là một cuốn sách nhỏ, toàn bộ điển tịch của Tịnh tông ở trong đó. Trong bản chú giải ấy, đại sư Đàm Loan nói: trong phẩm Ba Bậc Vãng Sanh của kinh Vô Lượng Thọ, kinh nói tuy hạnh có cao thấp, hạnh là nói tới sự tu hành, tu hành ở đây tức là công phu niệm Phật có sâu cạn khác nhau. Công phu sâu là cao, công phu sâu là có thể niệm đến sự nhất tâm, hoặc niệm tới lý nhất tâm, đây là công phu sâu; còn thấp là nói đến công phu thành phiến. Thật ra thì công phu thành phiến cũng có cao thấp khác nhau, nhưng mức độ thấp nhất là câu Phật

hiệu phải có thể phục phiền não thì mới được, không phục được tức là chẳng có công phu. Có thể phục phiền não là công phu cạn nhất, tuy cạn nhất nhưng vẫn hữu dụng. Khi lâm chung vẫn có thể chế phục được phiền não thì người ấy chắc chắn vãng sanh. Thế nhưng ở đây có một câu hết sức quan trọng, đó là “phát tâm Bồ-đề”, nếu không có tâm Bồ-đề, công phu giỏi đến mấy cũng không thể vãng sanh, chúng ta phải biết điều này.

Thế nào gọi là tâm Bồ-đề? Ngài nói “tâm vô thượng Bồ-đề này chính là tâm nguyện làm Phật”, câu này rất quan trọng. Trong Di-đà Yếu Giải, đại sư Ngẫu Ích nói với chúng ta: “Có thể vãng sanh hay không, hoàn toàn do có tín nguyện hay không?” Nguyện ấy chính là tâm nguyện làm Phật được nói ở đây, nguyện này quan trọng! Bạn đến thế giới Tây Phương Cực Lạc để làm gì? Để làm Phật, không phải vì chuyện khác, đến nơi ấy là vì mình tâm kiến tánh mà đến. Trong Thiền tông nói đại triệt đại ngộ, mình tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, ngoài Thiền tông ra, tám vạn bốn ngàn pháp môn, có pháp môn nào không lấy điều này làm mục tiêu đâu? Cho nên trong kinh Đại thừa, đức Phật nói “pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”, lời này là thật, bởi vì tám vạn bốn ngàn pháp môn, môn nào tới sau cùng cũng đều là mình tâm kiến tánh. Tịnh độ tông cũng không ngoại lệ, tịnh độ tông vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, đúng là mang nghiệp vãng sanh, chưa khai ngộ! Tới khi nào sẽ khai ngộ? Sau khi đến thế giới Cực Lạc, gặp A-di-đà Phật thì chắc chắn khai ngộ, cổ nhân nói “chỉ cần gặp Di-đà, lo gì không khai ngộ”, đây là sự thù thắng của Tịnh độ tông. Tám vạn bốn ngàn pháp môn, bất luận môn nào, nếu không khai ngộ, không kiến tánh thì không thể xem là thành tựu. Riêng Tịnh độ tông chỉ cần vãng sanh, dù phẩm vị vãng sanh thấp đến đâu, vãng sanh hạ hạ phẩm ở cõi Đồng cư, đã khai ngộ hay chưa? Chưa khai ngộ; tuy chưa khai ngộ nhưng trong 48 nguyện, A-di-đà Phật đã nói với chúng ta: “đều làm Bồ-tát A-duy-việt-trí”, Bồ-tát A-duy-việt-trí là đại triệt đại ngộ, mình tâm kiến tánh. Vì sao chưa đoạn phiền não, chưa khai ngộ mà đến thế giới Cực Lạc lại có trí tuệ, có đức năng, có thọ dụng của người đại triệt đại ngộ như vậy, vì sao có sự việc này? Chúng ta hiểu rằng chuyện này là do bốn nguyện oai thần của A-di-đà Phật gia trì. Trước đó bạn chưa giác ngộ, không sao cả, công đức trí tuệ của Phật sẽ gia trì cho bạn, cho nên sự đãi ngộ dành cho bạn ở thế giới Tây Phương không khác của Bồ-tát Thất địa. Đây là pháp khó tin, Thế Tôn cũng thường nói trong kinh điển, pháp môn này “chỉ có Phật cùng Phật mới hiểu rõ ráo”, chỉ có thật sự thành Phật mới hiểu rõ đạo lý này, Bồ-tát Đẳng giác vẫn chưa hoàn toàn thấu triệt đạo lý này. Đây là chỗ sâu màu của pháp môn này.

Ở đây nói “tâm nguyện làm Phật”, vậy tâm nguyện làm Phật nghĩa là gì? Tiếp theo giải thích rất hay, “tức là tâm độ chúng sanh”, nguyện thứ nhất trong tứ hoằng thế nguyện là “chúng sanh vô biên thế nguyện độ”. Độ chúng sanh đâu phải chuyện dễ? Hiện nay chúng sanh ở thế gian này khổ, khổ đến cùng cực, xã hội động loạn, thiên tai xảy ra liên tiếp, hết cái này đến các khác, hết sức dồn dập. Bạn đều có thể thấy được từ truyền thông, từ truyền hình, mỗi ngày đều có tai nạn, hơn nữa dường như tai nạn mỗi lần càng nghiêm trọng hơn. Ngày nay, cư dân trên địa cầu dường như không một người nào có cảm giác an toàn, bạn nói xem chuyện này đáng sợ biết bao, từ xưa tới nay chưa hề có. Do nguyên nhân gì? Chúng ta thấy thế giới Cực Lạc, thế giới ấy tai nạn gì cũng đều không có, thân tâm con người khỏe mạnh, vô lượng thọ, thân kim cương bất hoại, ý nghĩa này đã nói rõ, người ở thế giới Tây Phương Cực Lạc không có cái khổ của sanh lão bệnh tử. Sanh đến nơi ấy không phải là thai sanh, mà là hóa sanh, hóa sanh trong hoa sen, không có nỗi khổ của sanh lão bệnh tử, là vô lượng thọ, không có khổ của cầu không được, khổ của yêu thương phải xa lìa, khổ của oán ghét phải ở cùng, khổ của năm ám lừng lẫy, đây là tám nỗi khổ mà trong kinh Phật đã dạy. Người thế gian, phạm phu trong lục đạo bị tám nỗi khổ chen nhau nung nấu; nhưng ở thế giới Cực Lạc không có, không có tám loại khổ này, hoại khổ và hành khổ cũng không có, cho nên gọi là thế giới Cực Lạc. Người sanh đến nơi ấy, người vãng sanh đến cõi ấy đều có tâm độ chúng sanh, đều từng phát nguyện này: “chúng sanh vô biên thế nguyện độ”, giúp chúng sanh lìa khổ được vui.

Khổ do đâu mà có? Khổ do mê hoặc mà có, bạn không hiểu chân tướng sự thật, khởi tâm động niệm đều là phiền não làm chủ. Phiền não làm chủ thì khiến bạn tạo nghiệp, khởi tâm động niệm là ý đang tạo nghiệp, lời nói việc làm là thân và miệng đang tạo nghiệp. Tạo nghiệp, nghiệp có thiện và bất thiện. Nghiệp thiện thì thọ báo trong ba đường thiện, nghiệp ác thì thọ báo trong ba đường ác, khổ không nói nổi, vĩnh viễn không ra khỏi lục đạo luân hồi, đây là nỗi khổ thật sự.

Lục đạo là thật, không phải giả, ai phát hiện ra lục đạo trước tiên? Không phải là Thích-ca Mâu-ni Phật, mà giáo phái Bà-la-môn cổ xưa đã phát hiện ra, còn sớm hơn Thích-ca Mâu-ni Phật ít nhất mấy ngàn năm. Bà-la-môn giáo chính là Ấn Độ giáo hiện nay, tôi có qua lại với họ, còn tham gia cuộc họp của họ. Những vị trưởng lão ấy nói với tôi, tôn giáo của họ có lịch sử hơn 10.000 năm, đời đời tương truyền, tôi tin tưởng, người Ấn Độ không coi trọng lịch sử. Nghĩ lại về Trung Quốc của chúng ta, Trung Quốc thường nói có 5.000 năm lịch sử, 5.000 năm ấy là nói theo

kiểu nào? Từ khi có ghi chép, có văn tự ghi chép. Văn tự được phát minh vào thời Hoàng Đế, từ thời Hoàng Đế tới nay là 4.500 năm, trước thời Hoàng Đế là Thần Nông, trước thời Thần Nông là Phục Hy, theo truyền thuyết thì *bát quái* là do Phục Hy vẽ ra. Trong khoảng thời gian ấy, từ thời Hoàng Đế đến thời Thần Nông là 500 năm, từ thời Thần Nông tới thời Phục Hy cũng là 500 năm, tổng cộng là 1.000 năm, một ngàn năm trước khi Trung Quốc chính thức sử dụng văn tự thì đã bắt đầu có những ký hiệu, văn tự giáp cốt được khai quật có thể chứng minh điều này cho chúng ta. Do vậy, kể từ khi Trung Quốc dùng ký hiệu để ghi chép, xác thực là có thể hơn 5.000 năm. Trước 5.000 năm đó, ngay cả những ký hiệu ấy cũng không có, nhưng có nhân loại hay không? Đương nhiên là có, hơn nữa người thông minh không ít. Tinh hoa của văn hóa truyền thống Trung Quốc được cổ thánh tiên hiền để lại, Khổng phu tử chỉ hệ thống hoàn chỉnh lại mà thôi. Ngài đã nói hết sức thành khẩn, cả đời ngài “thuật lại mà không sáng tác, tin tưởng và ưa thích lời người xưa”, đây là điều mà người hiện nay phải nên học tập, bạn từ thái độ này sẽ thấy được sự khiêm tốn, cung kính của ngài, hai câu này là nói chúng ta biết, những gì Phu tử đã học, đã tu, đã dạy, đã truyền trong cả đời không phải là những thứ của ngài, bản thân ngài cả đời không sáng tạo, không phát minh, hết thầy đều do cổ thánh tiên hiền truyền lại, ngài chẳng qua là dùng văn tự để ghi chép, lưu truyền cho đời sau. Chúng tôi tin rằng nhiều câu trong Luận Ngữ là do cổ thánh tiên hiền từ ngàn vạn năm trước truyền lại. Thích-ca Mâu-ni Phật cũng không ngoại lệ, đại sư Thanh Lương nói với chúng ta, hết thầy kinh được nói trong 49 năm đều do cổ Phật nói. Ngài Thanh Lương nói: Thế Tôn từng nói rằng, ngài trước giờ không thêm một chữ nào vào kinh mà cổ Phật đã nói, thái độ còn nghiêm cẩn hơn Khổng tử. Thánh nhân Đông phương và Tây phương đã làm gương cho chúng ta.

Hiện nay, chúng ta thường nghĩ phải sáng tạo, phải phát minh, phải trội hơn người khác, quan niệm ấy là gì? Quan niệm ấy là phiền não! Tham sân si mạn nghi, bạn xem chúng ta đã phạm bao nhiêu chữ trong mấy chữ này? Không khiêm nhường bằng cổ nhân. Phu tử ôn hòa, lương thiện, cung kính, tiết kiệm, nhẫn nhường, chắc chắn không tranh danh, không đoạt lợi, kiến giải của ngài giống với cổ nhân, nhưng nói là do cổ nhân nói, chẳng nói là do mình nói, đó gọi là đức hạnh, tích đức. Không ham danh văn lợi dưỡng, đây là điều kiện căn bản của việc bồi học vấn, dưỡng đức hạnh của thế gian và xuất thế gian. Do vậy, Bồ-tát Phổ Hiền dạy chúng ta mười cương lĩnh tu học, thứ nhất là “lễ kính chư Phật”; kinh Mân Côi của đạo Thiên Chúa có tất cả mười lăm đoạn, đoạn thứ nhất bảo chúng ta hãy học tập đức khiêm tốn của

đức mẹ Maria; quý vị mở sách Lễ Ký ra xem, câu đầu tiên “Khúc Lễ nói: không gì không kính”. Thánh nhân thế gian và xuất thế gian dạy chúng ta học tập từ đâu? Học từ sự khiêm tốn. Người Trung Quốc xem trọng lễ, tinh thần của lễ là hạ mình mà tôn người, tức là bản thân khiêm tốn, tôn trọng người khác, đó gọi là lễ. Chính mình phải làm ra để người khác nhìn thấy và tiếp xúc bị cảm động, muốn học tập theo bạn, đó mới gọi là độ chúng sanh. Thánh nhân thế gian và xuất thế gian, độ là giáo hóa người, chỉ dạy người, cách dạy ra sao? Trước hết chính mình phải làm được, thân hành ngôn giáo. Thân hành được xếp hàng đầu, đó chính là thân giáo, ta phải làm được. Người khác nhìn thấy rồi, muốn học theo chúng ta, họ nêu ra câu hỏi thì bạn dùng lời để chỉ dạy họ. Bản thân trước hết nhất định phải làm được.

Chúng ta muốn giúp chúng sanh làm được rốt ráo viên mãn trong một đời này, điều này khó lắm, bản thân chúng ta muốn làm tới mức viên mãn còn chẳng dễ, huống hồ là người khác? Nhưng A-di-đà Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật đã mở cho chúng ta một pháp môn phương tiện, đó là pháp môn Tịnh độ. Pháp môn này tu như thế nào? Bạn xem, “tâm nhiếp thủ chúng sanh sanh vào cõi nước có Phật”. A-di-đà Phật ở cõi nước Tây Phương, cõi nước này do ngài kiến lập, chúng ta có thể tin tưởng hay không? Nếu bạn có thể khế nhập Đại thừa đôi chút, bạn sẽ tin tưởng, vì lẽ nào? Hết thầy pháp từ tâm tướng sanh. Sau này chúng ta cũng có thể thấy trong bộ kinh này nói đến lịch sử của thế giới Tây Phương Cực Lạc, thế giới ấy thành tựu như thế nào, khi giảng đến chỗ này thì chúng tôi sẽ lại báo cáo tỉ mỉ với mọi người. Chúng ta hiểu rõ lịch sử thì sẽ sanh tâm cảm ơn A-di-đà Phật, ngài kiến lập thế giới Tây Phương, tiếp dẫn chúng sanh lục đạo trong hết thầy cõi nước của chư Phật tận hư không khắp pháp giới. Người thuộc tứ thánh pháp giới dễ độ, chúng sanh lục đạo không dễ độ, họ không thể đoạn phiền não. Tiếp dẫn chúng sanh đến thế giới Cực Lạc, nói theo hiện nay là di dân. Hoàn cảnh học tập ở nơi này không tốt, chương duyên rất nhiều, thế giới Cực Lạc là hoàn cảnh học tập hết sức tốt đẹp, điều kiện học tập bên ấy thứ gì cũng đầy đủ. Có thầy giỏi, có hoàn cảnh tốt, bạn học tốt, ở trong hoàn cảnh ấy tập khí phiền não của chúng ta không hay không biết đều bị đào thải sạch, điều này hết sức khó được, hết sức thù thắng. “Cõi nước có Phật”, thế giới này của chúng ta không có Phật. Thời gian Thích-ca Mâu-ni Phật trụ thế rất ngắn, từ lúc ngài ra đời đến khi nhập diệt là 80 năm, từ lúc khai ngộ tới khi hoàn tất dạy học là 49 năm. Ngài khai ngộ năm 30 tuổi, bắt đầu dạy học từ năm 30 tuổi, 79 tuổi viên tịch, người Trung Quốc tính theo tuổi mụ là 80 tuổi, người ngoại quốc tính tuổi thật là 79 tuổi. A-di-đà Phật thường trụ trong thế giới ấy, chúng sanh vô lượng thọ, Phật

cũng vô lượng thọ. Không những A-di-đà Phật giáo hóa ở bên ấy, mà mười phương chư Phật cũng thường đến nơi ấy giảng kinh dạy học, A-di-đà Phật mở trường, mười phương chư Phật đến đó với thân phận giáo thọ, dùng thân phận thầy giáo đến nơi ấy. A-di-đà Phật cũng có hai trợ thủ là Bồ-tát Quán Thế Âm và Bồ-tát Đại Thế Chí, hai trợ thủ của Phật, một vị chủ trì hành môn, một vị chủ trì giải môn; Bồ-tát Đại Thế Chí chủ trì giải môn, giảng kinh dạy học, Bồ-tát Quán Thế Âm chủ trì hành môn, chỉ dẫn bạn thật tu như thế nào, chúng ta gọi là thật làm. Thế nên tiến bộ vô cùng nhanh chóng, đây là lý do vì sao chúng ta phải chọn pháp môn này. Chọn pháp môn khác không được sao? Đúng là không được, do chúng ta không buông xuống được tập khí phiền não, nên mới chọn pháp môn này.

Chúng ta lại xem tiếp, *“Vì thế, người nguyện sanh về cõi tịnh độ An Lạc kia phải phát tâm vô thượng Bồ-đề. Nếu ai không phát tâm vô thượng Bồ-đề, chỉ nghe ở cõi nước kia hưởng sự vui không gián đoạn, vì sự vui mà nguyện vãng sanh, thì cũng chẳng thể vãng sanh”*. Chúng ta phải nhớ kỹ câu này, nghe nói cõi nước ấy quá tốt, nhưng ta không phát tâm độ chúng sanh, chỉ vì thế gian này quá khổ, ta đến đó hưởng lạc, thế giới ấy quá tốt, vô cùng hâm mộ, như vậy có thể vãng sanh hay không? Không thể vãng sanh, vì không tương ưng với bản nguyện của A-di-đà Phật, cũng không tương ưng với nguyện vọng của tất cả những người vãng sanh về thế giới Cực Lạc, cho nên bạn không đi được. Đây là nói tầm quan trọng của nguyện thứ mười chín của A-di-đà Phật, quan trọng hơn tất cả, không được xem nhẹ; nguyện thứ mười tám là mười niệm ắt sanh, nguyện thứ mười chín là phát tâm Bồ-đề. Thế nào là tâm Bồ-đề? Kinh Quán Vô Lượng Thọ nói với chúng ta, tâm Bồ-đề có ba ý nghĩa, thứ nhất là tâm chí thành, đây là thể của tâm Bồ-đề, là chân thành. Thứ hai là thâm tâm, thâm trong nghĩa của từ sâu cạn. Thâm tâm là tự thọ dụng, trong tựa đề kinh của chúng ta nói tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác, ba thứ này là tâm Bồ-đề tự thọ dụng. Nói cách khác, chính mình hằng ngày tu hành, cũng có nghĩa là trong cuộc sống, trong công việc, đối nhân xử thế tiếp vật, đều phải dùng tâm thanh tịnh, bình đẳng, giác, đây là tự thọ dụng. Tâm thứ ba là đối với người khác, chúng ta dùng tâm gì để đối xử với người khác? Dùng tâm hồi hướng phát nguyện. Hồi hướng phát nguyện chính là đại từ đại bi, giúp hết thảy chúng sanh nhận thức Tịnh độ, hiểu về Tịnh độ, và cũng phát tâm cầu sanh Tịnh độ như chúng ta, đây gọi là tâm hồi hướng phát nguyện. Ba tâm này là một tâm, không phải là có ba tâm, mà chúng là một tâm, nhất tâm. Một cái là thể của tâm, một cái là dụng của tâm, trong dụng lại chia thành hai loại: tự thọ dụng và tha thọ dụng. Phạm là người tu Tịnh độ, nếu không có ba tâm

này, dấu niệm Phật hiệu giỏi đến đâu cũng không thể vãng sanh, phải ghi nhớ điều này. Ở đây nói rất rõ, nếu không phát tâm Bồ-đề thì không được vãng sanh, có thể thấy phát tâm quan trọng. Đại sư Ngẫu Ích nói rất hay, có thể vãng sanh hay không quyết định bởi có tin nguyện hay không! Bạn có tin Tịnh độ hay không? Bạn có phát tâm Bồ-đề hay không? Chỉ cần bạn tin tưởng Tịnh độ, phát tâm Bồ-đề thì chắc chắn được vãng sanh. Công phu niệm Phật sâu hay cạn, đó là phẩm vị của bạn khi sanh về thế giới Cực Lạc, phẩm vị cao thấp khác nhau, công phu niệm Phật sâu thì phẩm vị cao, công phu kém một chút thì phẩm vị thấp. Trong hai thứ này, thứ nào quan trọng? Phát tâm quan trọng. Thật sự phát tâm, cổ đại đức nói với chúng ta, mỗi ngày bạn tu pháp thập niệm là được rồi. Cả đời không gián đoạn, sáng tối mỗi ngày, buổi sáng thức dậy niệm mười tiếng Phật hiệu, buổi tối đi ngủ niệm mười tiếng Phật hiệu, mỗi ngày không gián đoạn, cả đời không gián đoạn, đều là tịnh niệm tiếp nối. Bạn xem, pháp môn này dễ biết bao, đơn giản biết bao, đúng như đại sư Thiện Đạo nói “vạn người tu, vạn người đi”, không sót một ai.

Lại xem đoạn tiếp theo: *“Lại nữa, sách An Lạc Tập nói: Dựa theo Tịnh Độ Luận của Bồ-tát Thiên Thân”, Tịnh Độ Luận chính là Vãng Sanh Luận, trong đó nói: “Phàm muốn phát tâm hiểu về vô thượng Bồ-đề thì có hai ý nghĩa”, ở đây nói về vô thượng Bồ-đề rõ ràng hơn. “Trước hết, phải li ba thứ pháp trái nghịch với môn Bồ-đề”. Ba pháp trái nghịch ấy chướng ngại bạn phát tâm Bồ-đề, chỉ cần bạn có tâm ấy thì không thể phát tâm Bồ-đề, cho nên bạn phải xa lìa chúng, buông xuống chúng. “Hai là cần biết ba pháp thuận theo môn Bồ-đề”, còn có ba loại phương pháp tùy thuận môn Bồ-đề. Tiếp theo nói: “Ba pháp ấy là gì? Nương theo môn trí tuệ, không cầu sự vui cho riêng mình, xa lìa tâm chấp ta, tham đắm thân mình”, đây là điều thứ nhất. Nói cách khác, bạn cầu sự vui cho riêng mình, bạn tham cầu hưởng thụ ngũ dục lục trần của thế gian, chấp trước thân thể này, chấp thân tướng này là ta, không buông xuống được thì bạn chẳng thể phát tâm Bồ-đề, tâm Bồ-đề ắt phải quên mất ta. Trong kinh Kim Cang, đức Phật nói bốn câu: “Không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”, vậy tâm Bồ-đề sẽ phát khởi.*

Cho nên, chấp ta là chướng ngại nghiêm trọng, khởi tâm động niệm đều nghĩ đến mình, chuyện này rất phiền phức. Có thể chuyển ý niệm hay không? Khởi tâm động niệm đều nghĩ cho người, nghĩ tới người khác, nghĩ tới xã hội, nghĩ tới những chúng sanh khổ nạn, chúng ta làm thế nào giúp đỡ họ? Bạn nói tôi không có năng lực giúp họ, đó là giả, bạn đã hoàn toàn sai rồi. Ta dùng năng lực gì? Chỉ cần ta học

tốt, học theo gương tốt, làm ra tấm gương tốt thì chính là giúp đỡ xã hội, giúp đỡ hết thảy chúng sanh. Chúng sanh cầu sự vui cho riêng mình, ta không cầu, chúng sanh niệm niệm vì chính mình, ta niệm niệm vì người khác. Làm được, chẳng phải không làm được, điều này cần đến trí tuệ, người có trí tuệ sẽ làm được. Người không có trí tuệ, tự tư tự lợi, tham danh văn lợi dưỡng, tham cầu hưởng thụ ngũ dục lục trần, không lìa tham sân si mạn, người như vậy không ra khỏi lục đạo luân hồi, dẫu niệm Phật cũng không thể vãng sanh, người ấy kết duyên với Phật, kết duyên thiện, nhưng đời này không thể vãng sanh. Cho nên đây là điều kiện tiên quyết, đời sống hết thảy tùy duyên, tuyệt đối không tính toán.

Thứ hai là “*nuơng vào môn từ bi*”, môn là pháp môn, tức là phương pháp tu hành, “*trừ khổ cho hết thảy chúng sanh, xa lìa tâm khiến chúng sanh bất an*”. Câu cuối cùng này quan trọng, không được làm tâm của chúng sanh bất an, khiến tâm chúng sanh bất an thì trái nghịch với tâm Bồ-đề. Đây chính là tâm trừ khổ, thấy chúng sanh có khổ nạn thì phải giúp đỡ họ. Nỗi khổ lớn nhất là gì? Tâm tình bất an, điều này rất đau khổ, vọng niệm quá nhiều, lo được lo mất. Chúng ta thấy tình hình như vậy trong xã hội này có nhiều hay không? Mọi nơi đều như vậy. Nhất là trong xã hội hiện nay, giáo học luân lý, đạo đức, nhân quả đều không còn, con người sẽ học điều gì? Học tham lam, biển dục vô biên. Tâm tham bành trướng, bành trướng tới sau cùng, như đức Phật nói trong kinh Lăng-nghiêm, tâm tham cảm ứng với nước, nước biển dâng lên, nhân chìm toàn bộ lục địa trên địa cầu, đây là kết quả sau cùng khi tâm tham bành trướng. Chúng tôi ở Mỹ, thấy họ vẽ bản đồ thế giới tương lai, băng ở Nam Cực và Bắc Cực hoàn toàn tan chảy, nhà khoa học nói với chúng ta nước biển sẽ dâng lên 50 mét, hiện nay những nơi có độ cao dưới 50 mét so với mực nước biển đều bị nhân chìm. Các nhà khoa học biết điều này, cũng công nhận rất có thể xảy ra, không có cách nào giải quyết vấn đề này. Nhiệt độ địa cầu không ngừng tăng lên, nhiệt độ tăng lên là do sân giận, nước biển dâng lên là do tham lam, đây là tai nạn lớn trên địa cầu. Từ đâu mà có? Do tham sân si mạn của người trên địa cầu gây ra. Trong tâm kiêu căng, ngạo mạn, bất bình, việc này tạo thành động đất, ngu si tạo thành nạn gió. Có đạo lý hay không? Có đạo lý.

Đạo lý được nói trong kinh Phật quá sâu; rất khó được, nhà khoa học hiện nay đã chứng minh, hiện nay có căn cứ khoa học. Theo Phật pháp Đại thừa, toàn bộ vũ trụ là một thể sinh vật, nó là sống, toàn bộ vũ trụ là sống. Bắt đầu từ chỗ nào? Phật pháp nói về vi trần, hiện nay chúng ta gọi vi trần là nguyên tử, electron, hạt cơ bản,

đó là những vật chất nhỏ nhất. Vật chất là sắc, sau sắc có thọ tướng hành thức, nhà Phật gọi là ngũ uẩn. Cho dù là một hạt cơ bản, nhỏ hơn nguyên tử và electron, thân thể chúng ta là do rất nhiều hạt cơ bản tổ hợp thành, mỗi hạt cơ bản đều có thọ tướng hành thức, trong Phật pháp gọi là a-lại-da. Tông Pháp Tướng nói trong vũ trụ cái gì cũng không có, chỉ có thức, nên gọi là duy thức, đó thật. Thức là gì? Thức là thứ do tinh thần và vật chất hỗn hợp tạo thành. Bạn nói về con người chúng ta, mọi người sẽ dễ hiểu, năm thức đầu của chúng ta là mắt tai mũi lưỡi thân, nó có cảm thụ, có năng lực tiếp nhận, thức thứ sáu là tư tưởng, phân biệt, thức thứ bảy là chấp trước, a-lại-da là ký ức, giống như một kho chứa ký ức. Những năm qua tiến sĩ Emoto Masaru của Nhật Bản phát hiện, ông làm thí nghiệm với nước suốt mười mấy năm, nước là khoáng vật, nước có thể thấy, có thể nghe, hiểu được ý của con người, nó có phản ứng, điều này chứng tỏ nước là thể sinh vật. Gần đây, lại có tin tức do các đồng học tải từ Internet đưa cho tôi, tôi mới xem một lần, một lần không được, phải xem mười mấy lần, ấn tượng mới có thể sâu. Họ nói nước còn có ký ức, ký ức chính là a-lại-da thức, điều này chứng tỏ trong hạt cơ bản có đầy đủ sắc thọ tướng hành thức. Toàn bộ vũ trụ là sống, bất luận hiện tượng vật chất gì cũng đều do các hạt cơ bản tổ hợp thành, mỗi hạt cơ bản đều có đủ sắc thọ tướng hành thức. Sắc là vật chất, thọ tướng hành thức là tác dụng của nó, là tâm pháp.

Do vậy, chúng tôi nghĩ, thân thể này của chúng ta do bao nhiêu nguyên tử, electron tổ hợp thành? Nếu hỏi các nhà khoa học về con số ấy, con số ấy quá lớn. Mỗi nguyên tử, mỗi hạt cơ bản thay đều có sắc thọ tướng hành thức, tổ hợp thành một con người, toàn bộ cũng là cùng một sắc thọ tướng hành thức, phân tích đến mức vi tế nhất, vẫn là sắc thọ tướng hành thức. Do có thọ tướng hành thức nên chúng ta khởi tâm động niệm thì núi sông đất đai đều biết, cây cối hoa cỏ biết, hiện tượng tự nhiên đều biết, chúng ta khởi niệm thiện, chúng sẽ dùng thiện đáp lại; khởi niệm ác, chúng sẽ dùng bất thiện đáp trả. Ngày nay, cư dân trên địa cầu chúng ta khởi lên toàn ý niệm tham sân si mạn nghi, đều là tổn người lợi mình, cho nên địa cầu có nhiều tai nạn. Vì sao thế giới Tây Phương Cực Lạc tốt đẹp dường ấy? Cư dân nơi đó hằng ngày được A-di-đà Phật giáo hóa, chỉ dạy, hết thầy chú Phật Bồ-tát đều đến đó dạy học, cho nên tất cả người nơi ấy, không ai có niệm ác, càng không một ai có hành vi bất thiện. Cho nên cõi ấy toàn tin tức tốt lành, cây cối hoa cỏ, núi sông đất đai thay đều tốt, không có gì không tốt, kinh Đại thừa gọi điều này là cảnh chuyển theo tâm. Trong các đồng học chúng ta cũng có người thật sự lạy Phật cầu phước, hỏi khi những tai nạn ấy đến thì dùng phương pháp gì để hóa giải tai nạn? Nghe nói Phật Bồ-tát chỉ

có bốn chữ “giảng kinh dạy học”. Bạn nói xem có lý hay không? Hóa ra thế giới Tây Phương Cực Lạc mỗi ngày đều giảng kinh dạy học không gián đoạn.

Mấy năm trước chúng tôi làm thực nghiệm ở Thang Trì, chứng minh điều gì? Người dân do dạy mà tốt. Chỉ cần ý niệm của con người chuyển đổi, không còn tạo ác, niệm niệm tương ưng với tánh đức. Ở Trung Quốc, cổ thánh tiên hiền dạy chúng ta, có thể tương ưng với hiếu đạo, tương ưng với ngũ luân, tương ưng với ngũ thường, tương ưng với tứ duy bát đức, giáo dục trí tuệ, giáo dục từ bi, vậy thì trên thế giới này tai nạn gì cũng đều không có. Còn bản thân bạn thì sao? Bệnh tật gì cũng không có, mỗi năm tuổi tác lớn hơn, nhưng năm nào cũng khỏe mạnh, chắc chắn sẽ không già yếu. Do nguyên nhân gì? Tương chuyển theo tâm, tâm của bạn thiện lương, đạo lý ở chỗ này. Cảnh chuyển theo tâm, đối với hoàn cảnh thì hoàn cảnh lớn là địa cầu, lại hướng tiếp ra ngoài thì hoàn cảnh lớn là hệ mặt trời, hệ ngân hà, đều là hoàn cảnh sống của chúng ta, ý niệm tốt thì toàn bộ đều tốt, ý niệm không tốt thì sẽ xảy ra chuyện. Nếu hành tinh chệch khỏi quỹ đạo thì đúng là tai nạn lớn, không phải là tai nạn nhỏ. Có thể khiến hành tinh không chệch khỏi quỹ đạo hay không? Có thể, chỉ cần quay trở về luân lý đạo đức thì sẽ không xảy ra vấn đề. Những điều này đều là thật, bạn phải tin tưởng, phải tin tưởng lời của người xưa thì mới được. Phật Bồ-tát là người xưa, Khổng tử, Mạnh tử là người xưa, các ngài không lừa người, vì sao vậy? Danh văn lợi dưỡng gì các ngài cũng không màng. Nhất là Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện cho chúng ta, bạn thấy ngài sống đơn giản biết bao, ba y một bát, ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây, một chút rìa danh văn lợi dưỡng cũng chẳng dính, ngài vì sao phải lừa bạn? Không có lý do nào cả. Bạn tin thì bạn có phước, bạn y giáo phụng hành thì sẽ vượt thoát, linh tánh được nâng cao. Do vậy, Bồ-tát ở nơi nào cũng đều khiến hết thầy chúng sanh sanh tâm hoan hỷ.

Xem tiếp điều thứ ba: “*Ba là môn phương tiện, tâm thương xót hết thầy chúng sanh, tâm xa lìa cung kính cúng dường bản thân*”. Sau đó là một câu tổng kết, “*đó gọi là xa lìa ba pháp trái nghịch môn Bồ-đề*”. Người thế gian chúng ta háo danh, mong được người khác cung kính cúng dường, không được có ý niệm này. Vì sao vậy? Trong tự tánh không có thứ ấy, tự tánh là thanh tịnh, không nhiễm mây trần, bạn có thứ này thì sẽ không đạt được tâm thanh tịnh; không đạt được tâm thanh tịnh thì không đạt được tâm bình đẳng. Thưa quý vị, tựa đề kinh nói “thanh tịnh, bình đẳng, giác”, đó là ba người, tâm thanh tịnh là A-la-hán, tâm bình đẳng là Bồ-tát, giác là Phật, thành Phật rồi. Tâm chưa đạt được thanh tịnh thì là phàm phu, vẫn phải luân

hồi trong lục đạo. Người khác hủy báng, bạn có tức giận hay không? Hễ tức giận thì tâm không thanh tịnh. Người khác khen ngợi, bạn có vui hay không? Hễ vui mừng thì tâm lại không thanh tịnh rồi. Thế nên, trong thuận cảnh không có tâm tham luyến, trong nghịch cảnh không có tâm oán hận, tâm của bạn mới thanh tịnh, đó gọi là thật tu hành, không bị cảnh giới xoay chuyển. Tu trong cuộc sống, tu trong công việc, tu trong đối nhân xử thế tiếp vật, ai nấy đều là Phật Bồ-tát, nơi nào cũng là đạo tràng của Phật, vậy sao bạn không thành Phật cho được? Bạn chắc chắn thành tựu. Trước đây chúng ta học kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài đồng tử thành tựu như thế nào? Ngài thành tựu như vậy đó, phải học điều này, đúng là tuyệt diệu. Đạo tràng ở đâu? Nơi nào cũng là đạo tràng. Phật Bồ-tát ở đâu? Hết thấy chúng sanh đều là Phật Bồ-tát, đều giúp bạn nâng cao, vấn đề là bạn có hiểu hay không? Cho nên trong giáo pháp Đại thừa, tổ sư đại đức thường hỏi người, hỏi học trò: “Cậu có hiểu không?” Hiểu thì thành công.

Chúng ta ở đây học tập lẫn nhau trong một thời gian rất lâu, tôi thường dùng tivi, dùng màn hình của tivi làm thí dụ, nếu bạn hiểu thì mỗi ngày xem tivi đều thành Phật. Tivi cho chúng ta thấy điều gì? Không và có không hai. Màn hình tivi là không, cái gì cũng không có, kênh truyền hình là có, không cách nào phân chia kênh truyền hình khỏi màn hình, chúng không hai. Tuy chúng là hai thứ, màn hình là màn hình, sắc tướng trong màn hình là sắc tướng, là hai thứ, nhưng khi mở tivi, kênh truyền hình liền hiện ra sắc tướng, bạn có thể tách rời chúng ra hay không? Không tách rời được, “sắc tức là không, không tức là sắc; sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc”, đó chẳng phải là Tâm kinh hay sao? Cho nên nếu bạn biết xem, biết xem là đang tu hành, là nhập vào pháp môn không hai, có thể nhập vào pháp môn không hai thì thành Phật. Đừng bị cảnh giới chuyển thì bạn mới có thể chuyển cảnh giới, kinh Lăng-nghiêm nói “nếu có thể chuyển cảnh ắt đồng với Như Lai”. Trong cuộc sống của chúng ta, từ sáng đến tối đều là cảnh giới, trong cảnh giới phải làm chủ được mình, không bị cảnh giới xoay chuyển. Thuận cảnh, bạn khởi tâm tham, sanh tâm hoan hỷ, vui thích, vậy sai rồi; gặp nghịch cảnh liền sanh oán hận, sanh ý niệm báo thù, sai rồi. Vì sao vậy? Phàm những gì có tướng đều là hư vọng, không có gì là thật. Đức Phật nói tướng hiện ra là giả, vì sao là giả? Nó biến hóa trong từng sát-na, vĩnh viễn không dừng, hơn nữa từ trước đến nay chưa có hai hiện tướng nào là tương đồng, mà biến đổi trong từng sát-na. Bồ-tát Di-lặc nói với chúng ta chân tướng sự thật, trong một khoảnh khắc ngón tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niệm, niệm niệm thành hình, hình đều có thức. Hiện nay chúng ta gọi sự thành hình ấy là hạt cơ bản, trong

mỗi niệm đều đang tạo ra hạt cơ bản, trong mỗi hạt cơ bản đều có thọ tướng hành thức, hình đều có thức. Ở đây nói ra khởi nguồn của vạn vật trong vũ trụ, nếu bạn hiểu chân tướng sự thật thì tự nhiên sẽ không động tâm trong hết thảy cảnh giới. Khởi tâm động niệm là cảnh giới Phật; khởi tâm động niệm, không có phân biệt, chấp trước, đó là cảnh giới Bồ-tát; khởi tâm động niệm, còn có phân biệt, nhưng không chấp trước, là cảnh giới A-la-hán; nếu khởi tâm động niệm, phân biệt, chấp trước thảy đều có thì đó là cảnh giới của chúng sanh trong lục đạo.

Chúng ta làm thế nào để nâng cao cảnh giới? Từ phàm phu trong lục đạo nâng lên A-la-hán thì cần tâm thanh tịnh; nâng lên tới Bồ-tát thì cần tâm bình đẳng; nâng lên tới Phật thì phải đại triệt đại ngộ, đã giác. Đây là học Phật, những gì bạn đạt được là vĩnh hằng. Đây là thật, chẳng phải giả. Nếu là giả thì lời Thích-ca Mâu-ni Phật là giả, làm sao có thể truyền hơn 2.500 năm được? Thế Tôn nói rất tường tận, pháp vận của ngài là 12.000 năm, hiện nay vẫn chưa đến 3.000 năm, phía sau còn có 9.000 năm nữa. Thế nên về ngày tận thế, thế giới không có ngày tận thế, địa cầu sẽ tồn tại. Nhưng con người có thể tồn tại hay không? Điều này rất khó nói. Địa cầu sẽ tồn tại, người trên thế giới này sẽ không hoàn toàn bị tiêu diệt, không thể xảy ra chuyện này. Tuy trên thế giới có tai nạn, một phần nhân loại sẽ bị chết, nhưng vẫn còn một phần tồn tại trên thế gian này. Dẫu cho pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật bị diệt, kinh Pháp Diệt Tận đã nói rất rõ ràng, thế giới này vẫn tồn tại. Khi pháp vận của Thích-ca Mâu-ni Phật không còn, Địa Tạng Vương Bồ-tát sẽ thay Phật giáo hóa chúng sanh. Dùng phương pháp gì để giáo hóa? Dạy hiếu. Bồ-tát Địa Tạng là hiếu tử, điều được nói trong kinh Địa Tạng là hiếu thân tôn sư, hai điều này có thể cứu chúng sanh, có thể giúp chúng sanh lìa khổ được vui, hiếu thân tôn sư. Mãi cho đến khi vị Phật kế tiếp xuất thế, vị Phật thứ năm là Bồ-tát Di-lặc tới thế gian này làm Phật, khi ấy Phật pháp lại hưng vượng. Cho nên thế giới này là liên tục, thế giới không bị tiêu mất. Hiện nay rất nhiều người trên thế gian này nói tới ngày tận thế, đó không phải là ngày tận thế, thế giới có tai nạn là thật. Do vậy phải học kinh giáo, trong đó quả thật không chỉ có triết học tối cao, khi tôi học Phật, tiên sinh Phương Đông Mỹ giới thiệu cho tôi, kinh Phật là triết học tối cao. Chúng tôi học nhiều năm như thế, tôi học Phật tới năm nay là 59 năm, sang năm là 60 năm, là một hoa giáp, tôi phát hiện trong kinh Phật không chỉ có triết học cao cấp, mà còn có khoa học cao cấp, khoa học và triết học hiện nay đều không thể sánh bằng kinh Phật. Hết sức đáng tiếc, các nhà khoa học, nhà triết học không tiếp xúc Phật pháp, vì sao không tiếp xúc? Do có hiểu lầm lớn, cho Phật giáo là tôn giáo, là mê tín, không muốn tiếp xúc. Tồn thất ấy rất lớn, nếu họ tiếp xúc

một phen, tôi tin tưởng sự nghiên cứu của họ sẽ được nâng cao với mức độ lớn. Bạn xem, hiện nay đã phát hiện, nhà khoa học đã nói, nước có ký ức, nếu khoa học thật sự chứng thực điều này thì vật lý học hiện đại phải thay đổi quan điểm hoàn toàn. Bạn xem, đối với sự phát hiện ấy, vào 3.000 năm trước Thích-ca Mâu-ni Phật đã giảng rất tỉ mỉ, hiện nay bạn mới phát hiện, bạn đã lạc hậu 3.000 năm.

Đối với ba pháp trái nghịch này, chúng ta phải biết xa lìa chúng. Thứ nhất là “xa lìa tâm chấp ta tham đắm thân mình”, hai là “xa lìa tâm khiến chúng sanh bất an”, ba là “xa lìa tâm cung kính cúng dường bản thân”. Đây là điều kiện căn bản của niệam Phật cầu sanh Tịnh độ, nếu chúng ta phạm những điều ấy, đến khi lâm chung không thể vãng sanh thì không được trách pháp môn không linh, vậy là sai rồi; hãy trách chính mình, bản thân bạn khởi tâm động niệm không tương ưng. Tiếp theo nói về thuận môn Bồ-đề. *“Thuận môn Bồ-đề là Bồ-tát xa lìa ba pháp trái nghịch môn Bồ-đề này, liền đắc ba pháp tùy thuận môn Bồ-đề”*. Tiếp theo cũng nói *“những gì là ba”*, thứ nhất là *“tâm thanh tịnh không nhiễm”*. Tâm thanh tịnh thì không có ô nhiễm, tâm ô nhiễm thì không thanh tịnh. Thứ gì ô nhiễm? Chúng tôi giảng cạn một chút, tôi không dùng kinh Phật, vì kinh Phật quá sâu, cũng không dễ hiểu. Thế nhưng kinh Phật mới thật sự hữu dụng, vì những gì kinh nói chính là tiêu chuẩn, tôi nói tiêu chuẩn thấp hơn kinh Phật một chút, tôi thường nói mười sáu chữ: buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống ngũ dục lục trần, buông xuống tham sân si mạn. Đó là cảnh giới gì? Đến được cửa nhà Phật, nhưng chưa vào cửa, phải biết đó là đã đến cửa. Đến cửa rồi, lại nâng cao lên một bước nữa là vào cửa, vậy bạn có thể làm được ba pháp tùy thuận tâm Bồ-đề này. Thế nên tôi gọi đây là phương tiện trước tiên, hiện nay chúng ta mỗi ngày đều phải làm, phải luyện tập, phải nỗ lực. Làm một cách tích cực, chính là khởi tâm động niệm đừng nghĩ tới chính mình, khi khởi tâm động niệm hãy nghĩ đến người khác. Tôi thường dạy người, hãy nghĩ tới hai việc: chánh pháp của Thích-ca Như Lai tồn tại lâu dài, chúng ta phải báo ân Phật; thứ hai là phải nghĩ đến chúng sanh khổ nạn, chúng ta làm thế nào để giúp họ, để giúp họ thì Phật Bồ-tát nói về giảng kinh dạy học, đây chính là giúp đỡ họ, thật sự giúp đỡ.

Từ chỗ này chúng ta sâu sắc hiểu được, giáo dục tôn giáo rất quan trọng. Kinh điển của mỗi tôn giáo đúng là báu vật, trong đó giảng những gì? Đề giảng về luân lý, đạo đức, nhân quả, triết học, khoa học, hết thảy đều giảng về nội dung này, chỉ cần chúng ta học tập lẫn nhau thì bạn sẽ sáng tỏ. Thời xưa giao thông không thuận

tiện, không cần nói quá xa xôi, trong thời kỳ kháng chiến, tức là đại chiến thế giới lần thứ hai, vùng đất Trung Quốc này vẫn rất lạc hậu, khi ấy rất lạc hậu, giao thông rất bất tiện, đi lại đều là đi bộ, không có xe cộ. Phương tiện giao thông đi lại thuận tiện nhất là thuyền nhỏ, thuyền gió, thuyền buồm. Trong tám năm kháng chiến thì tôi đi qua mười tỉnh, gần như đã đi hơn 20.000 dặm đường bằng đôi chân. Truyền thông không có, cho nên bao nhiêu người sống ở một thôn trang, ngay cả thành thị cũng chưa từng đến, tới già chết vẫn không lui tới nhau, hoàn cảnh xã hội là như vậy, không giống như hiện nay. Hiện nay giao thông thuận tiện, mở đường cao tốc, xe cộ nhiều, thông tin phát triển, nơi nào trên thế giới xảy ra chuyện thì cả thế giới lập tức biết ngay. Cho nên, trước đây đức Phật ở trong xã hội khép kín, trong kinh Phật nói “nên dùng thân gì để độ liên hiện thân ấy”, đối với các dân tộc khác nhau, văn hóa khác nhau, khu vực khác nhau, Phật hiện thân thuyết pháp, hiện các thân khác nhau, thật ra đều là một. Hiện nay xã hội đã thay đổi, cả địa cầu biến thành thôn địa cầu, thật vậy, bạn xem, đi hết một vòng trái đất chỉ mất hai ngày, tình hình là như vậy. Trong tình hình này thì chư Phật Bồ-tát, hết thấy các vị thân, trước đây truyền giáo ở các địa phương, hiện nay phải dung hội thành một thể, nếu không thì sẽ tranh cãi, sẽ phân biệt, chấp trước. Do vậy, tôn giáo phải đoàn kết, tôn giáo phải trở thành một nhà. Ta biết trong tôn giáo nói đến một chân thân, trước đây một vị chân thân có vô lượng vô biên hóa thân, là phân thân, hiện nay địa cầu trở thành một nhà, những phân thân ấy cũng phải trở thành một thân thì mới không đến nỗi sanh ra đối lập, sanh ra mâu thuẫn, sanh ra xung đột, xã hội sẽ an định. Đây là một công việc lớn có sự đòi hỏi cấp bách ngay trong lúc này, nhất định phải làm cho tốt, phải hết lòng thực hiện công tác giáo dục tôn giáo. Cũng chính là giáo dục luân lý, luân lý là nói tới những mối quan hệ, quan hệ giữa người với người, quan hệ giữa con người với hoàn cảnh tự nhiên; giáo dục đạo đức là làm thế nào để xử lý tốt những mối quan hệ ấy, đó là đạo đức; giáo dục nhân quả càng quan trọng hơn, nhân thiện quả thiện, nhân ác báo ác, không giả chút nào. Ngoài ra có một số ít người mà trong Phật pháp gọi là người thượng căn, người thượng thượng căn, họ mong muốn nâng cao cảnh giới, trong tôn giáo có khoa học, có triết học, giúp họ nâng cao.

“Tâm thanh tịnh không nhiễm nên không cầu an lạc cho bản thân”, thưa các đồng học, không vì chính mình cầu an lạc thì an lạc thật sự; cầu an lạc cho bản thân thì đó gọi là thật sự có phiền não. Đây là thật, không phải giả, vì sao vậy? Vì có ta, có ta thì có phiền não, có tham sân si mạn; không vì chính mình là không có ta, không có ta thì không có phiền não. Đây là một cửa ải trong Phật pháp. Chúng ta không

cách nào làm được không có ta, vì thế tôi dạy mọi người bắt đầu từ việc bỏ đi tự tư tự lợi. Tuy vẫn có ta, nhưng ta bỏ đi tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm nghĩ tới người khác, không nghĩ tới chính mình; ta chưa buông xuống, buông được ta thì mới thật sự tiến vào Phật pháp. Cho nên, tôi nói tôi chỉ dẫn mọi người đến cửa mà thôi. “*Bồ-đề là chốn thanh tịnh không nhiễm, nếu vì chính mình cầu an lạc, tức là trái nghịch với môn Bồ-đề. Do vậy, tâm thanh tịnh không nhiễm là tùy thuận môn Bồ-đề*”. Bồ-đề là trí tuệ chân thật, pháp thân vô vi, Vãng Sanh Luận nói như vậy. Câu này có ý nghĩa hoàn toàn giống với một câu mà Thích-ca Mâu-ni Phật nói trong kinh Hoa Nghiêm, đức Phật nói cách khác, ngài nói “hết thấy chúng sanh đều có trí tuệ và đức tướng của Như Lai”. Như Lai là tự tánh, trong tự tánh của hết thấy chúng sanh có trí tuệ viên mãn, vì sao trí tuệ ấy không hiển lộ? Vì hiện nay tâm chúng ta bị ô nhiễm nên trí tuệ không thể hiển lộ được, nếu tâm thanh tịnh thì trí tuệ sẽ hiển lộ. Bồ-đề là trí tuệ, chỉ cần bạn không có ô nhiễm thì trí tuệ sẽ hiển lộ, thứ sẵn có trong tự tánh không phải do học được, cũng không phải do tu thành, mà trong tự tánh vốn sẵn có. Không những có trí tuệ, mà còn có đức năng, tướng hảo, thứ gì cũng đầy đủ, thứ gì bạn cũng không cần phải cầu, chỉ cần bạn trừ sạch các chướng ngại, thấy đều buông xuống thì toàn bộ trí tuệ, đức năng, tướng hảo của bạn sẽ hiện tiền. Hình dạng ra sao? Bạn thấy thế giới Cực Lạc, bạn thấy thế giới Hoa Tạng là như vậy đó. Đâu cần vất vả như vậy? Ở đây sống quá khổ. Tới thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn không cần vàng bạc của cải, vì sao vậy? Người ta dùng vàng ròng để lót đường, bạn còn cần vàng để làm gì? Những châu báu ở thế giới Tây Phương Cực Lạc là vật liệu xây dựng, cất nhà, làm gạch lát tường. Ở thế gian chúng ta thì mọi người thấy châu báu rất hiếm lạ, vì sao vậy? Quá ít. Qua bên ấy thì quá nhiều, lấy không hết, dùng không cạn, bạn cần chúng để làm gì? Nói theo thế giới này, thứ quý giá nhất chính là gì? Là không khí, con người thiếu không khí trong năm phút sẽ chẳng thể sống được. Có ai tham không khí hay không? Có ai cất chứa không khí để làm bảo bối hay không? Không khí còn quan trọng hơn vàng bạc châu báu. Ở thế giới Tây Phương Cực Lạc tài nguyên quá phong phú, sau khi bạn tiếp xúc thì thứ gì cũng chẳng màng, bạn còn cảm thấy những thứ ấy rườm rà, phiền phức, cần chúng để làm gì! Cho nên tâm thanh tịnh sanh trí tuệ.

Thứ hai là “*tâm thanh tịnh an ổn*”. An ổn tương ứng với tâm thanh tịnh, tâm an, thân an, cũng phải giúp hết thấy chúng sanh thân tâm an ổn. Chúng ta nghĩ cho chính mình thì cũng phải nghĩ tới người khác, bản thân chúng ta mong đạt được thì cũng phải giúp người khác đạt được. Làm thế nào an? Buông xuống liền an. Nếu bạn

không buông xuống thì thân tâm của bạn vĩnh viễn chẳng thể an ổn. Buông xuống ngũ dục lục trần, đó là bên ngoài, phải buông xuống cảnh giới bên ngoài, bên trong buông xuống tham sân si mạn thì tâm liền an. Sống trên thế gian này hết thảy tùy duyên, không phan duyên, thứ gì cũng đều tốt, không có gì không tốt, bạn sống vui vẻ, tự tại biết bao. Đức Phật dạy chúng ta tùy duyên, đừng phan duyên, phan duyên là chính mình nghĩ nhất định phải muốn như thế nào đó, như vậy thì bạn sẽ khổ; hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, trong đây liền có niềm vui. “*Vì trừ khổ cho hết thảy chúng sanh*”, giúp hết thảy chúng sanh lìa khổ được vui, phải làm gương cho người khác thấy, đó là thân hành, thân phải làm được rồi mới ngôn giáo. Thế nên, chúng ta nhìn thấy bậc đại thánh đại hiền xưa nay trong và ngoài nước, các ngài cả đời lựa chọn nghề nghiệp gì? Giáo dục, dạy học. Người đọc sách thời xưa, sự nghiệp mà họ theo đuổi chính là giáo dục. Thi đỗ công danh thì họ ra làm quan, nếu thi không đỗ thì theo nghề dạy học. Thuở ấy, tuy nghề dạy học rất thanh bần, gọi là tú tài nghèo, hết sức vất vả, điều kiện sinh hoạt vật chất rất kém, nhưng địa vị xã hội rất cao. Vì sao vậy? Người ấy chăm lo cho thế hệ kế tiếp, tận lực thực hành. Những gì được nói trong Đệ Tử Quy, họ đều làm được, Cảm Ứng Thiên họ đều làm được, bạn đọc những điều được nói trong Liễu Phàm Tứ Huấn thì bạn sẽ hiểu. Họ thật sự làm được, họ là tấm gương rất tốt trong xã hội, biết đủ thường vui, tạo nên phong khí rất tốt trong xã hội, con người không có tâm tham thì xã hội sẽ an định, khu vực ấy sẽ không có tai nạn. Do vậy, tuy những người ấy nhìn không có gì nổi bật, nhưng trên thực tế họ có công hiến rất lớn đối với xã hội. Nghề thứ hai được xã hội tôn trọng là thầy thuốc. Thời xưa ở Trung Quốc, một là dạy học, được gọi là phu tử, thời xưa gọi họ là phu tử, tức là thầy; thứ hai là thầy thuốc, đại phu, được mọi người tôn trọng. Thầy thuốc chữa bệnh giúp người, không đòi tiền bạc, họ là người cứu mạng, sao có thể đòi tiền được? Chữa lành bệnh rồi, tùy gia cảnh của bạn mà biếu họ một chút quà để báo đáp, họ không chủ động đòi hỏi bạn. Gia cảnh của bạn tốt thì tặng nhiều hơn một chút, hoàn cảnh khó khăn thì tặng ít một chút, nếu bạn thật sự quá khó khăn thì ngay cả thuốc men thầy thuốc cũng biếu không, cho nên thầy thuốc được mọi người tôn kính. Không như hiện nay, hiện nay chỉ mong cầu lợi lộc, tôi nghe nói ở bệnh viện, để người bệnh nặng ở ngoài cửa, nếu không có tiền thì không chữa trị. Khác biệt quá lớn so với y đạo thời xưa, hiện nay có y mà không có đạo, trước đây có y có đạo. Hiện nay còn có chuyện, nghe nói thầy cô mở lớp dạy thêm kiếm rất nhiều tiền, dạy trong trường thì giảng phân nửa mà không giảng hết, giữ lại kiến thức để học sinh nhất định phải đi học thêm với mình, rồi giảng bổ sung phần còn lại, đó là muốn

kiếm tiền, mở tiệm dạy học. Cho nên, thế gian này sao không có tai nạn cho được? Ngay cả hai hạng người này còn không giữ được phẩm chất, đều bị ô nhiễm nghiêm trọng. Trước kia, hai hạng người này không bị ô nhiễm, thật sự thanh tịnh, được người tôn kính.

Vì thế xã hội động loạn, tai nạn triền miên, là có đạo lý, có nguyên nhân, chúng ta phải tìm ra những nguyên nhân ấy, làm thế nào để tiêu trừ những nguyên nhân ấy thì thế gian này sẽ được an định. Hết thầy đều phải thực hiện từ chính mình, cổ thánh tiên hiền dạy chúng ta: “làm việc không thành, quay lại xét mình”, đừng cầu người khác, cầu người khác thì tuyệt đối sẽ không làm được, bạn sẽ thất vọng, phải làm từ chính mình. Chính mình nghiêm túc thực hiện, sẽ có hiệu quả, thật làm thì sẽ có hiệu quả. Từ bản thân chúng ta sẽ ảnh hưởng tới cả nhà, từ một nhà sẽ ảnh hưởng tới người thân, bạn bè, láng giềng, làng xóm. Ở Úc chúng tôi thành lập một học viện Tịnh tông rất nhỏ, quy mô rất nhỏ, đã mười năm rồi. Trong mười năm, chúng tôi đã làm ra thành tựu ban đầu, ảnh hưởng đến thành phố, thành phố ấy có mấy trăm ngàn người, là thành phố nhỏ, đã làm phong khí của thành phố nhỏ ấy tốt hơn lên. Mỗi ngày đều làm, đã làm mười năm. Năm nay chúng tôi nghĩ đến việc phải thực hiện đa nguyên văn hóa, đoàn kết tôn giáo. Cách làm ra sao? Làm từ nhà mình. Chúng tôi là Phật giáo, tôi mời mục sư của Kitô giáo, linh mục của Thiên Chúa giáo, thầy cầu nguyện của Hồi giáo, chính thức mời họ làm giáo thọ của chúng tôi, mời họ giảng cho chúng tôi kinh Koran, giảng Tân Cựu Ước. Tôi còn mời một trưởng lão Do Thái giáo, ông đã nhận lời, tôi mời ông giảng 600 điều giới luật của Do Thái giáo. Chúng tôi học kinh điển Phật giáo, cũng học kinh điển của tôn giáo khác, như thế sẽ hóa giải sự hiểu lầm, không có đối lập, không có xung đột, đây là biện pháp căn bản để hóa giải xung đột. Tôi tin rằng học viện của chúng tôi làm trong hai, ba năm, chúng tôi đều học rất tốt, tôi tin các tôn giáo khác sẽ bị cảm động. Chúng ta học những thứ của họ, những thứ của họ chúng ta đều biết, nhưng họ không biết Phật giáo của chúng ta, binh pháp nói “biết mình biết người, trăm trận trăm thắng”, tôi tin rằng tương lai họ đều phải học tập như vậy. Phong khí này khởi lên, tốt lắm, tôn giáo trên thế giới là một nhà, sẽ giúp đỡ rất lớn cho việc hóa giải xung đột, xã hội an định, thế giới hòa bình. Cho nên các cơ sở tôn giáo, tự viện am đường của Phật giáo, giáo đường của các tôn giáo khác, mỗi ngày đều phải giảng kinh, giảng đạo, mỗi ngày các đồng tu cùng nhau học tập, cùng nhau chia sẻ tâm đắc, khởi lên phong khí này là việc tốt! Hiện nay, chúng ta dùng truyền thông, dùng Internet, dùng vệ tinh để truyền bá, cùng

chia sẻ với các đồng học có duyên trên toàn thế giới. Thế nào là người có duyên? Người chịu mở kênh đó lên nghe đều là người có duyên.

Thứ ba là “*tâm thanh tịnh an lạc*”, chữ lạc cũng có thể đọc là nhạo, nó có hai âm: đọc là nhạo, có nghĩa là yêu thích; đọc là lạc, có nghĩa là vui sướng. “*Vì muốn làm cho hết thấy chúng sanh đắc đại Bồ-đề, nên nhiếp thủ chúng sanh sanh về cõi nước ấy. Bồ-đề là chỗ thường an lạc rất ráo, nếu không làm cho hết thấy chúng sanh được thường an lạc rất ráo thì trái nghịch môn Bồ-đề*”. Phải có cái tâm này, ưa thích, hoan hỷ, mong mỏi hết thấy chúng sanh lìa khổ được vui, lìa khổ rất ráo, được vui rất ráo. Lìa khổ rất ráo là hết thấy đau khổ đều xa lìa, vĩnh viễn không còn nữa. Tâm này to lớn, đây là tâm của Phật Bồ-tát, tâm phổ độ hết thấy chúng sanh của Phật Bồ-tát. Bạn ở trong lục đạo, cho dù chỉ dạy bạn, giúp bạn nỗ lực tu thiện thì bạn sanh lên trời. Thiện có lớn nhỏ khác nhau, trong bốn lời dạy dành cho gia đình, tiên sinh Liễu Phàm nói thiện có tám loại, giảng rất tỉ mỉ. Quả báo khác nhau, có người được phú quý trong nhân gian, có người sanh vào Dục giới, Dục giới có sáu tầng trời, phước báo khác nhau, lên cao hơn còn có trời Sắc giới, còn có trời Vô Sắc giới, hưởng phước trời, ở nhân gian không cách nào sánh được với họ. Vậy có rất ráo hay không? Không rất ráo, vì sao vậy? Chúng sanh trong lục đạo đều có thọ mạng. Thọ mạng dài nhất chính là trời Phi Tướng Phi Tướng Xứ ở Vô Sắc giới, đức Phật nói với chúng ta, thọ mạng của người nơi đó dài tám vạn đại kiếp. Một đại kiếp là một lần thế giới này thành - trụ - hoại - không, thời gian đó dài biết bao! Thọ mạng dài tính bằng con số thiên văn như vậy. Tám vạn đại kiếp là thời gian tinh hệ của chúng ta, tức là hệ Mặt trời thành - trụ - hoại - không tám vạn lần. Thế nhưng đến lần thứ tám vạn thì sao? Đến lúc ấy thì bạn sẽ đọa lạc, không thoát khỏi luân hồi, nghiệp bất thiện lại hiện tiền, không biết sẽ đọa vào đâu. Thế nên chẳng phải là rất ráo.

Thật sự có thể giúp bạn vượt thoát lục đạo luân hồi, bạn sanh vào tứ thánh pháp giới, tứ thánh pháp giới là Tịnh độ, thọ mạng rất dài, nhưng không thể kiến tánh. Chưa thể trở về tự tánh thì vẫn đau khổ! Nhưng họ hoàn toàn không có những nỗi khổ trong lục đạo, hoàn toàn không có tam khổ hay bát khổ. Vẫn chưa thể nói là họ được vui rất ráo, vui rất ráo thì nhất định phải giúp họ thành Phật, cũng chính là giúp họ đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh thì mới thật sự giải quyết vấn đề. Thế nhưng chuyện này nói sao dễ vậy! Pháp môn Tịnh tông thù thắng ở chỗ bạn một đời có thể thành tựu, không cần nâng cao lên từng tầng một, như vậy quá khổ, quá phiền phức, ngay trong đời này, từ cõi người mà vượt thoát ra; không cần trải qua sáu tầng

trời Dục giới, mười tám tầng trời Sắc giới, không cần thiết, từ trong nhân gian thoát ra, đó gọi là vượt ngang, một đời là có thể thành tựu. Đây là nói chư Phật Bồ-tát “vì muốn làm cho hết thảy chúng sanh đắc đại Bồ-đề, nên nhiếp thủ chúng sanh sanh về cõi nước ấy”, cõi nước ấy chính là thế giới Tây Phương Cực Lạc. Bạn xem, Thích-ca Mâu-ni Phật là như vậy, suốt đời giảng kinh thuyết pháp 49 năm, nói rất nhiều kinh, nói rất nhiều lý luận, rất nhiều phương pháp, vì sao vậy? Chúng sanh căn tánh khác nhau. Giống như ăn uống, khẩu vị mỗi người khác nhau, có người thích ăn ngọt, có người thích ăn cay, đức Phật mở ra các môn phương tiện, bạn mong điều gì thì ngài liền giúp bạn điều ấy, thật sự khó được! Nhưng pháp môn rốt ráo này sẽ giúp bạn đạt được vui rốt ráo.

Năm xưa khi Thế Tôn tại thế đã nhiều lần tuyên giảng bộ kinh này, bạn liền hiểu đạo lý này. Không phải là giảng một lần, từ các kinh điển được phiên dịch, chúng ta thấy tối thiểu ngài đã giảng ba lần. Vì sao vậy? Nếu giảng một lần thì bản gốc là một bộ kinh, cho dù được phiên dịch rất nhiều lần thì phải là giống nhiều khác ít, không có khác biệt quá lớn. Thế nhưng năm bản dịch của bộ kinh này khác biệt quá lớn, cho nên cổ đại đức phán đoán tối thiểu là giảng ba lần. Chúng ta biết được, ở Trung Quốc bộ kinh này được phiên dịch nhiều nhất, tổng cộng có 12 lần phiên dịch, bảy bản lại bị thất truyền, tìm không được. Trong mục lục của Đại tạng kinh có ghi chép, có tựa đề kinh, tuy có ghi chép nhưng tìm không ra sách. Nếu tìm ra thì có lẽ còn thấy được những chỗ khác với năm bản dịch hiện nay, có khác biệt lớn như vậy thì không phải chỉ có ba lần tuyên giảng. Vì sao? Chúng ta hiểu ý nghĩa này thì sẽ hiểu ra rằng đức Phật nhiếp thủ chúng sanh, cũng chính là giúp A-di-đà Phật chiêu sinh. A-di-đà Phật giống như hiệu trưởng, mở trường học ở cõi kia, mười phương chư Phật đều giúp A-di-đà Phật chiêu sinh, nếu muốn thành tựu viên mãn thật sự trong đời này thì hãy đến nơi ấy. Vì thế, thế giới Tây Phương Cực Lạc là trường học, ngài đã kiến tạo rất tốt, hết thảy đều hoàn bị. Bạn chẳng thể tới đó rồi thì không đi đâu cả, như vậy coi sao được! Đó là trường học, không phải là nhà của bạn. Nếu bạn nghĩ đó là quê nhà của mình, sau khi đến đó rồi sẽ vĩnh viễn không rời khỏi, có ý niệm ấy thì không đến được, cõi ấy không thu nhận bạn. Nhất định là đến học, sau khi học xong phải đến mười pháp giới, vào trong lục đạo của hết thảy cõi nước chư Phật tận hư không khắp pháp giới để giúp chúng sanh, đi dạy học. Ở cõi nước đó là bồi dưỡng, huấn luyện, nhất định bồi dưỡng, huấn luyện bạn chứng đắc vô thượng Bồ-đề, đó cũng là quả vị Phật rốt ráo, rồi sau đó bạn mới rời khỏi, mới đến các nơi giáo hóa chúng sanh. Khi ấy bạn thật sự tìm được nhà, nhà ở nơi đâu? Tận hư không

khắp pháp giới là nhà của mình. Hết thấy mọi chúng sanh với chính mình là một thể, bạn sẽ tự nhiên giúp những chúng sanh mê hoặc điên đảo trở về tự tánh.

Trở về tự tánh, có ảnh hưởng đến chính mình hay không? Nói cho quý vị biết, chẳng mấy may ảnh hưởng, vì sao vậy? Họ thật sự giác ngộ, không bị ô nhiễm. Ngày nay chúng ta bị ảnh hưởng, nếu công phu không đủ thì khi cảnh giới hiện tiền sẽ không chống chọi được. Bạn nói giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức tốt lắm, nhưng gặp phải danh cao lợi lớn thì cầm lòng không được, biết rõ mà vẫn cố phạm, vẫn khởi tâm tham. Không dễ gì! Thật sự giác ngộ rồi, biết những thứ ấy là giả, dù danh vọng cao, cho bạn làm tổng thống, bạn có muốn làm hay không? Không làm. Thời xưa cho bạn làm hoàng đế, bạn liền trốn xa. Vì sao vậy? Vì hiểu nhân quả, biết địa vị ấy không dễ làm, nếu làm không tốt thì tương lai sẽ bị ác báo, bạn ở chức vị này thì nhất định phải làm cho tốt. Làm tốt cũng chẳng có công, vì sao? Đó là việc bạn nên làm; nếu làm không tốt, nhất định bị đọa lạc, không phải là chuyện dễ. Lợi lộc lớn, bạn có phước báo lớn ngàn ấy hay không? Nếu bạn không có phước báo ấy, hễ có của thì tai nạn liền đến, do không có phước lớn như vậy. Phước là do bạn tu trong kiếp trước, bản thân nhất định phải hiểu điều này, thứ không nên có thì nhất định đừng mong cầu; người ta cho bạn, bạn cũng không được nhận, cho bạn tức là đưa đến họa hại, bạn có dám nhận hay không? Có trí tuệ, hiểu nhân quả thì dù danh văn lợi dưỡng bày ra trước mặt vẫn như như bất động, không khởi tâm động niệm, như vậy là đúng.

Gần đây có đồng học tặng tôi một quyển sách, Caesar xứ La Mã đã phái đội quân hơn mười vạn người xâm lược Trung Quốc. Bạn xem, từ La Mã, thời ấy là đi bộ, có kỵ binh nhưng không phải là mười vạn người đều cưỡi ngựa, cho nên họ thay phiên nhau cưỡi ngựa, một nửa đi bộ, một nửa cưỡi ngựa. Bạn nghĩ xem, từ La Mã tới Trung Quốc, còn phải xuyên qua rừng rậm, còn phải băng qua sa mạc lớn, bạn nói xem gian khổ cỡ nào! Cho nên mười vạn người đến Trung Quốc, hầu như là người bệnh, kẻ chết, quá nửa đều không còn, đánh vài trận cũng chết không ít người. Cho nên đến Trung Quốc, quân số không đông, cuối cùng toàn quân bại trận, đều chết ở Cam Túc, Trung Quốc, cuốn sách ấy kể câu chuyện này. Linh hồn của những người ấy không tan, đoàn quân ấy vẫn còn, đó là quý, không phải người, khổ không nói nổi, khổ chết được. Họ gặp Bồ-tát, Bồ-tát thương xót họ, mỗi khi mùng Một, ngày Rằm đều cho họ một ít thức ăn, bố thí cho họ. Ngài nói với họ: “Trung Quốc không phải là chỗ của các ông, các ông đến làm gì?” Câu này có ý nghĩa rất sâu!

Trong mệnh của bạn không có vùng đất này, bạn đến nơi này, cho nên toàn quân bị tiêu diệt, nó chẳng phải là của bạn. Điều này nói rõ, dù dùng thủ đoạn chiến tranh để chiếm được thì vẫn là do trong mệnh của bạn có, bạn nói có oan uổng hay không? Tôi lập tức nghĩ đến chuyện người Nhật Bản xâm lược Trung Quốc, đánh nhau tám năm, cuối cùng đầu hàng. Trung Quốc không phải là của họ, họ không có phước báo ấy! Mới hiểu được điều cổ nhân nói: “một miếng ăn, một hớp nước, không gì không định trước”, nếu trong mệnh không có, dầu dùng phương pháp gì thì bạn cũng không đoạt được, đều không có được; nếu trong mệnh có, bạn không cần phương pháp nào cả, mà đến lúc thì nó sẽ tới. Bạn cầu làm gì? Không cần cầu, tâm định lại, cố gắng mà tu đức. Nếu bạn thật sự mong cầu, cầu tiền của, cầu công danh, cầu phú quý, “trong cửa nhà Phật, có cầu ắt ứng”, Phật dạy chúng ta cách cầu như thế nào? Bồ thí. Bạn muốn có tiền của, hãy tu bồ thí tài, càng xả càng nhiều; bạn muốn được thông minh trí tuệ, hãy tu bồ thí pháp; bạn muốn khỏe mạnh sống lâu, hãy tu bồ thí vô úy.

Khi tôi còn trẻ số mệnh rất khổ, thầy xem tướng đoán mệnh nói tài khố của tôi trống không, là số mệnh gì vậy? Số ăn mày, nghèo hèn đến tột bậc, hèn là không có địa vị, nghèo là không có của cải. Sau khi học Phật, quen biết đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia dạy tôi tu, đòi quá khứ không tu, hiện tại tu vẫn kịp, khi đó tôi hai mươi mấy tuổi. Cách tu ra sao? Tu ba loại bồ thí. Tôi nói với thầy: “Con không có tiền”. Khi đó một tháng tôi chỉ kiếm được mấy chục đồng, gắng gượng sống qua ngày, tiền đâu mà bồ thí? Thầy hỏi tôi: “Một xu có hay không?” “Dạ có!” “Một đồng có thể không?” “Miễn cưỡng thì cũng được”. “Anh từ một xu, một đồng mà bồ thí, hãy thật làm”. Tôi thật sự nghe lời, từ việc này mà hết lòng tu, thật sự có hiệu quả, về sau thu nhập mỗi năm một tốt hơn, tốt hơn thì sao? Đều đem bồ thí, đã thay đổi vận mệnh cả đời! Thọ mạng của tôi chỉ có 45 tuổi, năm nay tôi đã 84 tuổi, sống lâu hơn 40 năm, tôi cũng không thích chút nào. Sống lâu để làm gì? Để làm nhiều việc thay cho chúng sanh, không vì chính mình thì sống rất tự tại, sống rất hạnh phúc; nếu vì chính mình thì chết lâu rồi. Tôi có hai đồng học, cùng tuổi, vận mệnh giống nhau, cùng tuổi, cũng đều xuất gia, nhưng họ không phát tâm độ chúng sanh. Tôi được thầy dạy phát cái tâm này, đại sư Chương Gia dạy, thầy Lý thành tựu cho tôi. Năm 45 tuổi, tôi nhớ vào khoảng tháng hai, tháng ba, pháp sư Pháp Dung ra đi, tháng năm thầy Minh Diễn mất, tháng bảy tôi ngã bệnh, tôi biết vận hạn đã tới rồi. Tôi cũng không cầu sống lâu, niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, niệm được một tháng thì hết bệnh, sau đó không còn sanh bệnh nữa. Là thật, chẳng phải giả, “trong cửa nhà Phật, có

cầu ắt ứng”, cầu như lý như pháp thì không ai không có cảm ứng. Hôm nay đã hết thời gian rồi, chúng ta học tập tới đây.